

Chợ nổi vùng Đồng bằng sông Cửu Long dưới góc nhìn sinh thái nhân văn

Nguyễn Trọng Nhân*

Trường Đại học Cần Thơ

Ngày nhận bài 9/7/2018; ngày chuyển phản biện 12/7/2018; ngày nhận phản biện 18/9/2018; ngày chấp nhận đăng 24/9/2018

Tóm tắt:

Nghiên cứu này xem xét chợ nổi vùng Đồng bằng sông Cửu Long dưới góc nhìn sinh thái nhân văn. Các vấn đề bàn luận gồm hệ sinh thái và hệ xã hội chợ nổi, vai trò của hệ sinh thái đối với hệ xã hội chợ nổi, tác động của hệ xã hội đối với hệ sinh thái chợ nổi, hệ quả của sự tác động hệ xã hội lên hệ sinh thái chợ nổi, tác động của xu thế thời đại lên hệ xã hội chợ nổi. Kết quả nghiên cứu không chỉ bổ sung thông tin về chợ nổi mà còn góp thêm tiếng nói cho việc bảo vệ môi trường sông nước và bảo tồn chợ nổi ở địa bàn nghiên cứu.

Từ khóa: chợ nổi, Đồng bằng sông Cửu Long, sinh thái nhân văn.

Chỉ số phân loại: 5.7

Floating markets in the Mekong River Delta of Vietnam from the perspective of human ecology

Trong Nhan Nguyen*

Cantho University

Received 9 July 2018; accepted 24 September 2018

Abstract:

This study analyses floating markets in the Mekong River Delta of Vietnam from the perspective of human ecology. Issues discussed included ecological and social systems of floating markets, roles of ecosystem for the social system of floating markets, impacts of social system on the ecosystem of floating markets, consequences of social system impacts on the floating market ecosystem, and impacts of the trend of times on the social system of floating markets. The research results not only supplemented information about floating markets but also contributed the voice to the protection of river environment and the reservation of floating markets at the studied area.

Keywords: floating market, human ecology, the Mekong River Delta of Vietnam.

Classification number: 5.7

Đặt vấn đề

Chợ nổi là điểm mua bán tập trung trên sông, ở đó, các hoạt động đi lại, mua bán đều được thực hiện bằng ghe, xuồng, thuyền và thể hiện sinh kế, lối sống truyền thống của người dân. Với tư cách là hình thức giao thương đặc trưng ở Đồng bằng sông Cửu Long, sự tồn tại và phát triển của chợ nổi mang lại nhiều lợi ích cho kinh tế, xã hội và văn hóa của vùng. Nhận thức được tầm quan trọng này, khoảng một thập niên trở lại đây, chợ nổi bắt đầu được quan tâm nghiên cứu dưới nhiều góc độ khác nhau, chẳng hạn, kinh tế học, văn học, văn hóa học, nhân học... Các nội dung nghiên cứu gồm quy mô chợ nổi và các đối tượng tham gia tại chợ nổi, đóng góp của chợ nổi trong phát triển kinh tế - xã hội nói chung và phân phối rau quả nói riêng, các mặt hạn chế của chợ nổi trong quá trình phát triển và giải pháp phát triển chợ nổi [1]; khái niệm chợ nổi, lịch sử hình thành và phát triển chợ nổi, nguyên nhân hình thành của chợ nổi, hàng hóa, dịch vụ và phương thức mua bán trên chợ nổi, văn hóa - du lịch chợ nổi, các chợ nổi tiêu biểu [2]; địa điểm và thời gian họp chợ, hàng hóa và cách tiếp thị hàng hóa, một số biện pháp để giữ gìn và phát triển chợ nổi [3]; lịch sử hình thành và phát triển, địa điểm nhóm họp, phương tiện vận chuyển hàng hóa, cách thức giới thiệu sản phẩm, nguyên tắc mua bán, tập quán tín ngưỡng của chợ nổi [4]; điều kiện hình thành, thời gian nhóm họp, hàng hóa, vai trò, hình thức tiếp thị, dự đoán tương lai của chợ nổi [5]; nguyên nhân ra đời, tầm quan trọng, những yếu tố dẫn đến sự suy giảm hoạt động mua bán, dự đoán tương lai của chợ nổi [6].

Như vậy, chợ nổi dưới góc nhìn sinh thái nhân văn chưa

*Tel: 01697272801; Email: trongnhan@ctu.edu.vn

được học giả nào nghiên cứu. Sinh thái nhân văn là lĩnh vực khoa học nghiên cứu mối quan hệ giữa con người với sinh thái (môi trường). Trong nghiên cứu này, sinh thái được thể hiện qua hệ sinh thái của chợ nổi; hệ xã hội của chợ nổi tương ứng với yếu tố nhân văn; vai trò của hệ sinh thái đối với hệ xã hội chợ nổi, tác động của hệ xã hội đối với hệ sinh thái chợ nổi, hệ quả của sự tác động hệ xã hội lên hệ sinh thái chợ nổi là mối quan hệ giữa con người với sinh thái; tác động của xu thế thời đại lên hệ xã hội chợ nổi lại xem xét hệ thống chợ nổi trong mối quan hệ với môi trường rộng lớn hơn. Kết quả của nghiên cứu này không những góp phần nâng cao sự hiểu biết về chợ nổi mà còn cho thấy cần phải bảo vệ môi trường sông nước và bảo tồn chợ nổi.

Phương pháp nghiên cứu

Đối tượng của nghiên cứu là chợ nổi, phạm vi nghiên cứu là vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Do đó, tất cả các chợ nổi ở vùng: Cái Bè (tỉnh Tiền Giang), Trà Ôn (tỉnh Vĩnh Long), Cái Răng và Phong Điền (thành phố Cần Thơ), Long Xuyên và Châu Đốc (tỉnh An Giang), Ba Ngàn (tỉnh Hậu Giang), Ngã Năm (tỉnh Sóc Trăng), Vĩnh Thuận (tỉnh Kiên Giang), Cà Mau và Cái Nước (tỉnh Cà Mau) đều được xem xét.

Đây là một nghiên cứu định tính, được tiếp cận từ thực tiễn đến tổng hợp, phát triển bổ sung lý thuyết, làm cơ sở cho việc đề xuất các giải pháp. Kết quả nghiên cứu là sản phẩm của việc kế thừa thông tin từ dữ liệu thứ cấp (báo cáo tổng kết đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở, bài báo khoa học, sách) và quá trình nghiên cứu về chợ nổi, du lịch chợ nổi của tác giả (2014-2018).

Nội dung nghiên cứu

Hệ sinh thái và hệ xã hội của chợ nổi

Trên bình diện tổng thể, hệ sinh thái bao hàm đất, nước, không khí, ánh sáng, sinh vật, các chất vô cơ và hữu cơ. Các yếu tố này tồn tại trong mối quan hệ tương tác với nhau và đảm bảo sự sinh trưởng, phát triển của sinh vật. Riêng đối với chợ nổi, yếu tố sinh thái có mối quan hệ mật thiết, quyết định sự tiến hóa của chợ nổi lại là sông nước. Một nơi có thể sản sinh và nuôi dưỡng chợ nổi phát triển trong trạng thái bình thường phải hội đủ các điều kiện: mặt sông không quá rộng cũng không hẹp, lòng sông không cạn cũng không quá sâu, tốc độ chảy của dòng nước vừa phải, hội tụ nhiều nhánh sông, mật độ sông dày đặc. Hệ thống sông ngòi, kênh rạch của vùng Đồng bằng sông Cửu Long đáp ứng được những đòi hỏi trên nên chợ nổi mới được hình thành ở vùng đất này. Các vùng khác của Việt Nam cũng có sông nước nhưng những yếu tố tự nhiên lại không thích hợp cho sự ra đời của chợ nổi. Trên thế giới, nhiều nền văn minh rực rỡ là tặng phẩm của sông nước, ở Đồng bằng sông Cửu Long, sông nước là ngữ cảnh để con người sáng tạo ra nhiều yếu

tố văn hóa, trong đó có văn hóa chợ nổi. Nếu sông nước là bà mẹ vĩ đại của văn hóa thì văn hóa chợ nổi là một trong những đứa con quan trọng của nó. Với vai trò quan trọng của mình, sông nước vùng Đồng bằng sông Cửu Long cần phải được bảo vệ.

Hệ xã hội bao gồm dân số, các tổ chức xã hội, kiến thức, các giá trị (đạo đức, tinh thần), khoa học và công nghệ [7]. Đối với chợ nổi, hệ xã hội của nó là cư dân thương hồ, người dân địa phương, ghe xuồng, hàng hóa, các dịch vụ và chợ trên bờ. Các đối tượng này có liên quan mật thiết với nhau, đảm bảo sự ra đời, tồn tại và phát triển của chợ nổi. Cư dân thương hồ là chủ thể sáng tạo và duy trì chợ nổi. Họ chủ yếu là người Kinh vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Thành phần xuất thân đa dạng, gồm nông dân, mua bán nhỏ, làm thuê, giáo viên, bộ đội, công an, công nhân. Họ chọn nghề thương hồ ở chợ nổi bởi không có hoặc có ít đất để sản xuất, muốn có thêm thu nhập, không có việc làm, tận dụng thời gian nhàn rỗi, theo nghiệp của gia đình, để có được niềm vui. Người dân địa phương cạnh chợ nổi là bạn hàng của cư dân thương hồ, họ đóng vai trò rất quan trọng trong việc tiêu thụ hàng nông sản và thu hút ghe thương hồ đến buôn bán. Do đó, hoạt động mua bán ở chợ nổi đồng đúc hay thưa vắng hoàn toàn phụ thuộc vào sức mua của người dân địa phương. Chợ nổi được nhóm họp trên sông nên ghe xuồng là phương tiện thiết thân. Ghe xuồng trên chợ nổi phần lớn thuộc 4 nhóm: ghe lớn, ghe nhỏ, vô lái và xuồng. Ghe lớn chủ yếu bán hàng và đến từ các tỉnh thành khác; ghe nhỏ, vô lái, xuồng hầu hết được dùng để mua hàng bởi những người dân sinh sống gần chợ nổi. Hàng hóa là tài sản không thể thiếu được của chợ nổi bởi nhờ nó hoạt động thương mại mới diễn ra. Trên chợ nổi này hay chợ nổi khác, các loại hàng nông sản, thức ăn, đồ uống, thực phẩm tươi sống, quần áo, nhu yếu phẩm, đồ gia dụng, cây giống, xăng dầu, hàng lưu niệm, cây cảnh được bày bán. Trong đó, nhóm hàng nông sản chiếm ưu thế với nhiều loại quả, củ và rau. Để hỗ trợ hoạt động chợ nổi, các dịch vụ vận chuyển, ăn uống, mua sắm, tiếp nhiên liệu, sửa máy và sửa cân ra đời. Trên 2 thập niên trở lại đây, do nhu cầu du lịch chợ nổi nảy sinh, trên chợ nổi lại xuất hiện thêm dịch vụ tham quan. Chợ trên bờ có mối quan hệ hai chiều với chợ nổi bởi nó vừa cung cấp hàng hóa, dịch vụ cho chợ nổi vừa tiêu thụ hàng hóa của chợ nổi. Vì lẽ đó, nơi nào có chợ nổi nơi đó có chợ trên bờ.

Vai trò của hệ sinh thái đối với hệ xã hội chợ nổi

Để tồn tại và phát triển, con người phải theo đuổi các nghề nghiệp khác nhau, trong đó có hoạt động khai thác sông nước trong mua bán và được gọi là nghề thương hồ. Đối với nhiều người dân, hoạt động mua bán trên sông ở chợ nổi là nguồn thu nhập chính của gia đình. Do đó, khi nào hoạt động mua bán trên chợ nổi còn tồn tại thì cơ hội có được thu nhập của người dân còn tiếp tục mở ra, đặc biệt

đối với người Kinh. Ngoài hỗ trợ mặt bằng cho hoạt động đi lại và mua bán, sông nước còn cung cấp cho người dân trên chợ nổi nguồn tài nguyên nước ngọt cho các hoạt động ăn uống và sinh hoạt. Đối với một số người không có đất đai, nhờ sông nước ở chợ nổi, họ có được nơi cư trú trên những chiếc ghe hoặc bè nổi. Cuối cùng nhưng không kém phần quan trọng, sông nước chứa đựng và phân hủy chất thải của cư dân mua bán trên chợ nổi. Có thể nói, không thể tách sông nước ra khỏi hoạt động của chợ nổi và cư dân chợ nổi bởi không có sông nước thì môi trường của chợ nổi chỉ còn là một thiên nhiên chết và đối với con người, sự hiện diện của sông nước là một yếu tố cần thiết để tạo ra sự cân bằng và hài hòa trong các hoạt động.

Tác động của hệ xã hội đối với hệ sinh thái chợ nổi

Trước khi hoạt động du lịch diễn ra ở chợ nổi vào thập niên 80 (Ngã Bảy xưa - tỉnh Hậu Giang) và 90 (Cái Bè - tỉnh Tiền Giang, Cái Răng và Phong Điền - thành phố Cần Thơ) của thế kỷ XX. Trên chợ nổi chỉ có người dân thương hồ và cư dân địa phương. Họ đi lại, mua bán và sinh hoạt trên chợ nổi. Hàng ngày, một lượng lớn chất thải được tạo ra và đưa vào sông nước. Họ làm vậy bởi đặt sự thuận tiện của bản thân lên trên hết theo nguyên lý mức độ quan trọng giảm dần: bản thân → người khác → sông nước. Hơn nữa, nhiều người cho rằng, chức năng của sông nước là kho chứa và phân hủy chất thải. Chính sự thiếu hiểu biết, ý thức chưa cao và lấy bản thân làm trung tâm của không ít người dân đã dẫn đến một lượng lớn rác thải hữu cơ và vô cơ được thải xuống ở hầu hết các chợ nổi (Cái Bè - tỉnh Tiền Giang, Cái Răng và Phong Điền - thành phố Cần Thơ, Long Xuyên và Châu Đốc - tỉnh An Giang, Ba Ngàn - tỉnh Hậu Giang, Ngã Năm - tỉnh Sóc Trăng, Vĩnh Thuận - tỉnh Kiên Giang, Cà Mau và Cái Nước - tỉnh Cà Mau). Trên hai thập niên trở lại đây, ngoài cư dân thương hồ và người dân địa phương, nhiều chợ nổi có du khách đến tham quan (Cái Bè - tỉnh Tiền Giang, Trà Ôn - tỉnh Vĩnh Long, Cái Răng và Phong Điền - thành phố Cần Thơ, Long Xuyên và Châu Đốc - tỉnh An Giang, Ba Ngàn - tỉnh Hậu Giang, Ngã Năm - tỉnh Sóc Trăng). Bên cạnh những du khách có ý thức bảo vệ môi trường sông nước, vẫn còn nhiều du khách thờ ơ đối với vấn đề này. Ngoài ra, không có thùng đựng rác trên thuyền du lịch cũng là nguyên nhân dẫn đến hành vi xả thải của du khách. Có lẽ, còn lâu nhân loại mới có thể chuyển đổi được các xã hội xả thải. Một khi ở chợ nổi có quá nhiều rác thải sẽ ảnh hưởng xấu đến chất lượng, cảnh quan sông nước, hoạt động mua bán, sinh hoạt, sức khỏe của người dân và những trải nghiệm của du khách.

Hệ quả của sự tác động hệ xã hội lên hệ sinh thái chợ nổi

Hệ quả trực tiếp của sự tác động hệ xã hội lên hệ sinh thái chợ nổi là sông nước bị ô nhiễm. Đây là một trong

những nguyên nhân dẫn đến hầu hết các chợ nổi trong vùng đều bị di dời đến các vị trí khác vào thập niên cuối của thế kỷ XX (Cà Mau - tỉnh Cà Mau, Cái Răng - thành phố Cần Thơ, Châu Đốc - tỉnh An Giang, Ngã Năm - tỉnh Sóc Trăng), thập niên thứ nhất (Ngã Bảy - tỉnh Hậu Giang, Cà Mau - tỉnh Cà Mau, Long Xuyên - tỉnh An Giang, Trà Ôn - tỉnh Vĩnh Long) và thứ hai (Vĩnh Thuận - tỉnh Kiên Giang, Cái Nước - tỉnh Cà Mau) của thế kỷ XXI, nhằm hạn chế tình trạng ô nhiễm môi trường cục bộ. Bên cạnh những lợi ích mang lại, việc di dời chợ nổi cũng gây ra những khó khăn cho người dân mua bán và những thách thức đối với chợ nổi. Trên phương diện người dân địa phương, khoảng cách từ chợ nổi đến nơi cư trú càng xa nhu cầu mua hàng hóa trên chợ nổi càng giảm bởi tăng chi phí, giảm khả năng sinh lời. Dưới góc độ của cư dân thương hồ, bán hàng càng ít, khả năng tiêu thụ hàng hóa càng chậm, khả năng lỗ càng cao, e ngại mua bán ở chợ nổi càng tăng. Hơn nữa, hoạt động mua bán còn phụ thuộc vào mối quan hệ thân thiết với hạn hàng. Chợ nổi bị di dời, người dân phải mất thời gian để xác lập nên các mối quan hệ mới. Hệ lụy, hoạt động mua bán trên chợ nổi bị suy giảm. Hơn nữa, ở một số vị trí mới, xe tải, xe gắn máy có thể đến tận nơi (Ba Ngàn - tỉnh Hậu Giang, Cà Mau và Cái Nước - tỉnh Cà Mau), làm giảm hoạt động mua bán trên sông và thay đổi ít nhiều bản chất của chợ nổi. Như vậy, do tính tự phát, tự quản của chợ nổi cùng với việc người dân thương hồ đặt lợi ích của bản thân lên trên hết nên rốt cuộc chợ nổi bị di dời. Trước thập niên 90 của thế kỷ XX, những sự việc như thế này chưa từng diễn ra mặc dù phương tiện mua bán ở chợ nổi không hề nhỏ. Hoạt động di dời chợ nổi một mặt phản ánh tình trạng ô nhiễm sông nước cục bộ đến lúc cần phải được hạn chế, nhưng mặt khác, nó thể hiện sự phản hồi dương tính của xã hội (kích thích sự thay đổi) đối với hình thức giao thương này. Do con người không thể hiểu hết bản chất của chợ nổi nên họ không dự đoán được những hệ lụy rất cuộc từ những việc làm của mình tác động lên chợ nổi.

Tác động của xu thế thời đại lên hệ xã hội chợ nổi

Do sự phát triển ngày càng mạnh mẽ của kinh tế - xã hội đã dẫn đến sự hoàn thiện của mạng lưới giao thông đường bộ cả về lượng và chất. Điều này thúc đẩy sự tiến hóa mạnh mẽ của phương tiện vận chuyển bộ, đẩy lùi sự cạnh tranh của phương tiện vận chuyển đường thủy nội địa trong việc lưu thông và phân phối hàng hóa. Hơn nữa, hệ thống cầu bê tông cốt thép chắn ngang nhiều con kênh làm cho việc bảo quản ghe xuồng trở nên khó khăn hơn. Sự tác động của hai yếu tố này cản trở nhu cầu mua bán trên chợ nổi của người dân, theo đó, số lượng ghe xuồng cũng giảm. Theo thời gian, hệ thống siêu thị và chợ trên bờ càng đông về số lượng, hàng hóa của nó đa dạng và chất lượng đảm bảo đã tạo ra thế cạnh tranh hiệu quả đối với chợ nổi. Siêu thị không tiêu thụ hàng hóa của chợ nổi. Chợ trên bờ vừa tiêu

thụ lại vừa cạnh tranh với hàng hóa chợ nổi. Dưới sức ép của hai loại hình thương mại này đã đẩy người dân mua bán trên chợ nổi vào con đường khó khăn. Với sự phát triển của mạng lưới trường học và các hình thức giáo dục như hiện nay và mai sau cũng làm giảm nguồn cung lao động cho thị trường chợ nổi. Một khi con người được học hành đàng hoàng, cơ hội việc làm đang chờ đón họ thì nhu cầu mua bán trên chợ nổi sẽ giảm. Thời gian gần đây hệ thống nhà vừa nông sản ở Đồng bằng sông Cửu Long không ngừng phát triển. Vì vậy đã thu hút không ít người sản xuất đến bán hàng và cũng tham gia tích cực vào chuỗi cung ứng hàng nông sản cho người tiêu dùng. Hàng hóa càng đa dạng, giá cả phải chăng, chất lượng đảm bảo sẽ tạo ra lợi thế trong việc chiếm lĩnh thị phần thương mại trong vùng, trở thành đối thủ cạnh tranh của chợ nổi. Việc thu phí bến nước mà nhiều địa phương đang thực hiện ở chợ nổi như Trà Ôn (Vĩnh Long), Phong Điền (Cần Thơ), Long Xuyên và Châu Đốc (An Giang), Ngã Năm (Sóc Trăng), Vĩnh Thuận (Kiên Giang) và Cà Mau (Cà Mau) cũng gây áp lực cho hoạt động mua bán trên chợ nổi của người dân. Mức phí từ 10.000 đến 50.000 đồng/ghe/chuyến tùy tải trọng cho thấy nhiều địa phương đang đi ngược lại với chính sách bảo tồn chợ nổi.

Kết luận

Chợ nổi là một tổng hòa hệ sinh thái và hệ xã hội, nó tồn tại dưới dạng dị dưỡng bởi phụ thuộc rất lớn từ đầu vào các dòng năng lượng của các nguồn bên ngoài. Hệ sinh thái và hệ xã hội chợ nổi là những nhà đồng sản xuất tài nguyên và có mối quan hệ gắn bó với nhau. Chợ nổi chỉ có thể tồn tại và phát triển tốt khi hệ sinh thái và hệ xã hội của nó trong trạng thái khỏe mạnh. Hệ sinh thái chợ nổi cung cấp nơi để đi lại, mua bán, sinh sống, làm việc, giải trí và các nguồn sống khác. Trong khi đó, hệ xã hội lại đưa vào hệ sinh thái chợ nổi những chất gây ô nhiễm nguy hại cho tự nhiên, sức khỏe, chất lượng sống của con người và động cơ xuất phát từ thói quen, thái độ của người dân. Điều này ảnh hưởng xấu đến sự đồng thuận của xã hội đối với hệ xã hội của chợ

nổi. Vì vậy, hoạt động di dời hệ xã hội của hầu hết các chợ nổi đã từng diễn ra nhằm hạn chế sự ô nhiễm có tính cục bộ của hệ sinh thái. Hệ xã hội thu tóm, quyết định trạng thái và sự tiến hóa của hệ sinh thái nhưng đã không đối xử công bằng với hệ sinh thái, đến lượt mình, lại bị tác động bởi xu thế phát triển của thời đại, dẫn đến nó bị suy yếu sức đề kháng của mình. Hệ sinh thái đã không được khỏe mạnh, hệ xã hội cũng yếu ớt dẫn đến chợ nổi dễ bị tổn thương. Chợ nổi tượng trưng cho hoạt động mua bán trên sông và là một trong các thành tố văn hóa bản địa độc đáo của vùng Đồng bằng sông Cửu Long nên cần được bảo tồn và phát huy. Để làm được điều này, nhất thiết phải có những nghiên cứu dài hơi về giải pháp bảo vệ môi trường sông nước, bảo tồn và khai thác giá trị văn hóa chợ nổi.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Đỗ Văn Xê, Phan Thị Giác Tâm, Nguyễn Hữu Đăng (2008), *Hệ thống chợ nổi: Vai trò phân phối rau quả ở Đồng bằng sông Cửu Long*, Báo cáo tổng kết đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường, Trường Đại học Cần Thơ.
- [2] Nhâm Hùng (2009), *Chợ nổi Đồng bằng sông Cửu Long*, Nxb Trẻ, TP Hồ Chí Minh.
- [3] Trần Ngọc Thêm (Chủ biên) (2014), *Văn hóa người Việt vùng Tây Nam Bộ*, Tái bản lần 1, Nxb Văn hóa - Văn nghệ, TP Hồ Chí Minh.
- [4] Võ Văn Sơn (2016), “Chợ nổi Tây Nam Bộ nhìn từ góc độ văn hóa học”, *Tạp chí Khoa học Yersin*, (1), tr.67-72.
- [5] Ngô Văn Lê (2014), “Chợ nổi Đồng bằng sông Cửu Long - Nét đặc trưng văn hóa của người Việt Nam Bộ”, *Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ*, 17(X3), tr.5-12.
- [6] Huỳnh Ngọc Thu (2015), “Chợ nổi ở Đồng bằng sông Cửu Long hiện nay”, *Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ*, 18(X3), tr.65-71.
- [7] Nguyễn Hữu Nhân, Hoàng Quý Tinh (2011), *Giáo trình sinh thái học người*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.